

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG, Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: **09 /2026/QĐST-VDS**

Lâm Đồng, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Đình Phú.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Ngọc Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 244/2026/TLST-VDS, ngày 15 tháng 5 năm 2026, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2026/QĐ-TA, ngày 15 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng:

- ***Người yêu cầu:*** Bà Lê Thị L, sinh ngày: 05/4/1979, căn cước công dân số: 052179010870, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Người bị yêu cầu:*** Ông Hồ Thanh N, sinh ngày: 23/11/2001, căn cước công dân số: 060201008563, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hồ Thanh T, sinh ngày: 12/02/1976, căn cước công dân số: 052076004722, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 28/4/2026 và trong quá trình giải quyết hồ sơ, người yêu cầu là bà Lê Thị L trình bày:

Bà Lê Thị L là mẹ ruột của ông Hồ Thanh N. Khoảng tháng 07/2002, khi ông N được 07 tháng tuổi thì bị bệnh, sốt cao, co giật sau đó bị động kinh, do ảnh hưởng của bệnh lý đã làm cho tâm thần của ông N không được bình thường, mặc dù có thể nhận thức được người thân trong gia đình, tự ăn uống và tự chăm lo vệ sinh cá nhân nhưng N thường xuyên cáu gắt, cộc cằn, nói lảm nhảm. Gia đình đã cố gắng chữa trị nhiều nơi nhưng tình trạng bệnh của N không giảm. Tháng 11/2022, N được chính quyền địa phương trợ cấp xã hội vì thuộc trường hợp người có khuyết tật nặng.

Do N không thể tự mình giao kết các giao dịch dân sự nên bà L yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Hồ Thanh N, sinh ngày: 23/11/2001, căn cước công dân số: 060201008563, địa chỉ: Khu phố P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Tại Biên bản lấy lời khai lập ngày 28/7/2026, bà L trình bày: Ban đầu khi làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố N có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi là do chưa hiểu hết về tình trạng bệnh và cũng chỉ muốn bổ sung hồ sơ để làm thủ tục vay vốn tại ngân hàng. Trên cơ sở Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 400/KL-VPYTW, ngày 14/7/2026, xác định N bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng, dẫn đến mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên bà L thay đổi yêu cầu của mình, đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố Hồ Thanh N bị mất năng lực hành vi dân sự. Về toàn bộ chi phí thực hiện trung cầu giám định tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương B, bà L tự chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng đã tiến hành thụ lý, tổng đạt các văn bản tố tụng, tiến hành mở phiên họp, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, những

người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên họp sơ thẩm.

Về nội dung hồ sơ: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, nhận thấy yêu cầu tuyên bố ông Hồ Thanh N bị mất năng lực hành vi dân sự của bà L là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận, đương sự phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng nhận định:

[1] Tại đơn yêu cầu đề ngày 28/4/2026, bà Lê Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hồ Thanh N, sinh ngày: 23/11/2001, là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi. Tuy nhiên sau khi Viện Pháp y tâm thần Trung ương B ban hành kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu đối với N, bà L thay đổi yêu cầu đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố ông Hồ Thanh Nghĩa L1 người mất năng lực hành vi dân sự. Nhận thấy việc thay đổi yêu cầu của bà L là không vượt quá phạm vi yêu cầu ban đầu và thuộc quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng chấp nhận việc thay đổi yêu cầu này.

[2] Ông Hồ Thanh N có nơi cư trú tại tổ dân phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng nên yêu cầu của bà L là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên họp vắng mặt bà Lê Thị L và ông Hồ Thanh T, trong đó bà L đã đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt còn ông T vắng mặt không rõ lý do, áp dụng quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà L, ông T.

[4] Theo Giấy khai sinh số 67 ngày 23/3/2007, ông Hồ Thanh N sinh ngày 23/11/2001, là con của bà Lê Thị L và ông Hồ Thanh T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 400/KL-VPYTW, ngày 14/7/2026, của Viện Pháp y tâm thần Trung ương B, kết luận Hồ Thanh N bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng,

N mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự quy định: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.*”. Như vậy, N thuộc trường hợp được xác định là người mất năng lực hành vi dân sự.

[5] Theo quy định tại Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, trong quyết định tuyên bố một người là mất năng lực hành vi dân sự, Tòa án không chỉ định người giám hộ. Người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự được xác định theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự, trường hợp không có người giám hộ đương nhiên thì việc cử, chỉ định người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Dân sự.

[6] Bà Lê Thị L phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ:** Điều 5, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22, khoản 2 Điều 48, khoản 1, khoản 3 Điều 53, Điều 54, Điều 58, Điều 59 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- **Tuyên bố:** Ông Hồ Thanh N, sinh ngày: 23/11/2001, căn cước công dân số: 060201008563, địa chỉ: Tổ dân phố H, phường P, tỉnh Lâm Đồng, là người mất năng lực hành vi dân sự.

- **Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo Biên lai thu số 0008641, ngày 12/5/2026.

- **Quyền kháng cáo, kháng nghị:** Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- **Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án:** Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Phan Đình Phú